

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Số: 27 /KT&ĐG-KT

V/v thông tin về kỳ thi ĐGNL

ĐHQG-HCM năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Dak Nông

Với mục tiêu đa dạng hóa phương thức tuyển sinh, góp phần tuyển chọn được những thí sinh có đủ năng lực và phù hợp với đặc thù của các chương trình đào tạo, năm 2022 Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) tổ chức 02 đợt thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) vào tháng Ba và tháng Năm. Kết quả của kỳ thi ĐGNL được sử dụng như một phương thức xét tuyển vào 10 đơn vị thành viên ĐHQG-HCM và hơn 70 trường ĐH, CĐ ngoài hệ thống ĐHQG-HCM (danh sách đính kèm).

Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM thông báo đến Quý Sở Giáo dục và Đào tạo Dak Nông một số thông tin về kỳ thi ĐGNL năm 2022 như sau:

1. Thời gian và địa điểm tổ chức kỳ thi ĐGNL năm 2022

Thời gian Địa điểm	Đợt 1 Sáng Chủ Nhật, 27/3/2022	Đợt 2 Sáng Chủ nhật, 22/5/2022
<i>Miền Trung</i>	Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bình Thuận	Đà Nẵng, Khánh Hòa
<i>Đông Nam Bộ</i>	Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa- Vũng Tàu	Thành phố Hồ Chí Minh
<i>Tây Nam Bộ</i>	Bến Tre, Bạc Liêu, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ	An Giang

2. Mốc thời gian của kỳ thi ĐGNL năm 2022

STT	Thời gian	Nội dung
1.	28/01/2022	Mở đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển ĐGNL đợt 1/2022
2.	28/02/2022	Kết thúc đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển ĐGNL đợt 1/2022
3.	27/3/2022	Tổ chức thi ĐGNL đợt 1/2022
4.	05/4/2022	Thông báo kết quả thi ĐGNL đợt 1/2022
5.	06/4/2022	Mở đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển ĐGNL đợt 2/2022
6.	25/4/2022	Kết thúc đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển ĐGNL đợt 2/2022
7.	22/5/2022	Tổ chức thi ĐGNL đợt 2/2022
8.	29/5/2022	Thông báo kết quả thi ĐGNL đợt 2/2022

Các thông tin chi tiết về kỳ thi được công bố tại các trang thông tin điện tử: <http://thinangluc.vnuhcm.edu.vn>; <http://cete.vnuhcm.edu.vn/thi-danh-gia-nang-luc.html>.

Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM kính đề nghị Quý đơn vị cùng phối hợp thông báo thông tin đến các bên liên quan và tạo điều kiện cho các thí sinh tham gia kỳ thi.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc ĐHQG-HCM (dề b/c);
- Lưu: VT, TTKT&ĐGCLĐT.

Đính kèm:

- Thông tin kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM 2022;
- Danh sách các đơn vị sử dụng kết quả thi ĐGNL.



Nguyễn Quốc Chính



CẤU TRÚC CHI TIẾT BÀI THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2022

Bài thi ĐGNL ĐHQG-HCM chú trọng đánh giá các năng lực cơ bản để học đại học của thí sinh như: sử dụng ngôn ngữ, tư duy logic, xử lý số liệu, giải quyết vấn đề. Về hình thức, bài thi gồm 120 câu hỏi trắc nghiệm khách quan đa lựa chọn với thời gian làm bài 150 phút. Về nội dung, đề thi cung cấp số liệu, dữ kiện và các công thức cơ bản nhằm đánh giá khả năng suy luận và giải quyết vấn đề, không đánh giá khả năng học thuộc lòng. Đề thi được xây dựng cùng cách tiếp cận như đề thi SAT (Scholastic Assessment Test) của Hoa kỳ và đề thi TSA (Thinking Skills Assessment) của Anh

Cấu trúc của bài thi ĐGNL gồm 3 phần: Sử dụng ngôn ngữ; Toán học, tư duy logic và phân tích số liệu; và Giải quyết vấn đề.

Phần 1. Sử dụng ngôn ngữ (40 câu)

a) Tiếng Việt (20 câu)

Đánh giá năng lực đọc hiểu văn bản và sử dụng tiếng Việt, và khả năng cảm thụ, phân tích các tác phẩm văn học. Đề thi tích hợp nhiều kiến thức về ngữ văn, đòi hỏi thí sinh nắm vững những kỹ năng thực hành tiếng Việt để áp dụng vào giải quyết các vấn đề liên quan.

Nội dung đánh giá	Mô tả
<i>Hiểu biết văn học</i>	Đánh giá khả năng hiểu các kiến thức văn học cơ bản như: phong cách sáng tác của các tác giả tiêu biểu, nội dung và hình thức nghệ thuật của tác phẩm; vai trò của tác giả, tác phẩm đối với lịch sử văn học.
<i>Sử dụng tiếng Việt</i>	Đánh giá khả năng nhận biết vấn đề về sử dụng tiếng Việt như: xác định những từ viết không đúng quy tắc chính tả, những từ sử dụng sai, những câu mắc lỗi ngữ pháp diễn đạt; nhận biết cấu tạo từ, các biện pháp tu từ, các vấn đề thuộc về ngữ pháp câu, các thành phần trong câu, phép liên kết câu,...
<i>Đọc hiểu văn bản</i>	Đánh giá khả năng phân loại đặc trưng phong cách (phong cách thể loại, phong cách tác giả, phong cách chức năng ngôn ngữ, ...), xác định ý nghĩa của từ/câu trong văn bản, cách tổ chức văn bản, các thủ pháp nghệ thuật được sử dụng, nội dung và tư tưởng của văn bản.

b) Tiếng Anh (20 câu)

Đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh tổng quát ở cấp độ A2-B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc, thông qua các nội dung: lựa chọn cấu trúc câu, nhận diện lỗi sai, đọc hiểu câu, đọc hiểu đoạn văn:

Nội dung đánh giá	Mô tả
<i>Lựa chọn cấu trúc câu</i>	Đánh giá khả năng hiểu và áp dụng các cấu trúc câu thông qua việc yêu cầu thí sinh chọn từ/cụm từ có cấu trúc phù hợp để điền vào khoảng trống.
<i>Nhận diện lỗi sai</i>	Đánh giá khả năng hiểu các kiến thức ngữ pháp và áp dụng để giải quyết vấn đề thông qua việc nhận diện lỗi sai trong những phần được gạch chân.
<i>Đọc hiểu câu</i>	Đánh giá khả năng đọc hiểu câu và khả năng áp dụng kiến thức ngữ pháp đã học thông qua việc chọn câu có nghĩa gần nhất với câu đã cho.
<i>Đọc hiểu đoạn văn</i>	Đánh giá khả năng hiểu và áp dụng kiến thức ngữ pháp cũng như kỹ năng đọc lướt để lấy thông tin (skimming) và đọc kỹ để tìm chi tiết (scanning), cụ thể: đọc lướt để trả lời câu hỏi lấy ý chính (main idea), đọc kỹ để trả lời các câu hỏi tham chiếu (reference), câu hỏi chi tiết (detail), câu hỏi từ vựng (vocabulary), câu hỏi suy luận (inference).

Phần 2. Toán học, tư duy logic và phân tích số liệu (30 câu)

Đánh giá khả năng áp dụng các kiến thức toán học; khả năng tư duy logic; khả năng diễn giải, so sánh phân tích số liệu:

Nội dung đánh giá	Mô tả
<i>Toán học</i>	Đánh giá khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức toán học trong chương trình giáo khoa trung học phổ thông thuộc các nội dung: ứng dụng của đạo hàm để khảo sát hàm số, số phức (tìm phần thực, phần ảo Mô-đun, không có phương trình bậc 2, không có dạng lượng giác), hình học thuần túy, hình học tọa độ, tích phân và ứng dụng của tích phân, tổ hợp và xác suất, hàm số logarit, giải toán bằng cách lập hệ phương trình, giải hệ phương trình tuyến tính suy biến.
<i>Tư duy logic</i>	Đánh giá khả năng suy luận logic thông qua các hình thức logic đơn lẻ và nhóm logic tình huống. Dựa vào các thông tin được cung cấp trong mỗi tình huống logic cùng với kỹ năng suy luận và phân tích, thí sinh tìm phương án khả thi cho các giả định được đưa ra.
<i>Phân tích số liệu</i>	Đánh giá khả năng đọc và phân tích số liệu thực tế thông qua các sơ đồ và các bảng số liệu. Các sơ đồ và bảng biểu xuất hiện trong đề thi gồm: biểu đồ tròn, biểu đồ Venn, biểu đồ cột, biểu đồ đường, biểu đồ dạng bảng số liệu.

Phần 3. Giải quyết vấn đề (50 câu)

Đánh giá khả năng hiểu các kiến thức giáo khoa cơ bản và áp dụng để giải quyết các vấn đề cụ thể thuộc năm lĩnh vực, gồm ba lĩnh vực khoa học tự nhiên (hóa học, vật lý, sinh học) và hai lĩnh vực khoa học xã hội (địa lý, lịch sử):

Nội dung đánh giá	Mô tả
<i>Lĩnh vực khoa học tự nhiên (hóa học, vật lý, sinh học)</i>	Các câu hỏi đơn lẻ đánh giá khả năng hiểu các kiến thức giáo khoa cơ bản liên quan đến ba lĩnh vực khoa học tự nhiên: hóa học, vật lý, sinh học. Các nhóm câu hỏi tình huống đánh giá khả năng đọc, tư duy, suy luận logic về hóa học, vật lý, sinh học thông qua dữ kiện được cung cấp trong các bài đọc và kiến thức đã học; đánh giá khả năng áp dụng các kiến thức phổ thông để giải quyết các vấn đề liên quan.
<i>Lĩnh vực khoa học xã hội (địa lý, lịch sử)</i>	Các câu hỏi đơn lẻ đánh giá khả năng hiểu kiến thức giáo khoa cơ bản liên quan đến lĩnh vực khoa học xã hội: địa lý, lịch sử. Các nhóm câu hỏi tình huống đánh giá khả năng đọc, tư duy, suy luận logic về địa lý, lịch sử thông qua dữ kiện được cung cấp trong các bài đọc, kiến thức đã học hoặc kiến thức thực tế; năng lực áp dụng các kiến thức phổ thông để giải quyết các vấn đề liên quan.

Thí sinh có thể tham khảo bài thi mẫu kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM tại địa chỉ website: <http://thinangluc.vnuhcm.edu.vn/> hoặc <http://cete.vnuhcm.edu.vn/thi-danh-gia-nang-luc.html>.



Các mốc thời gian kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM năm 2022

1. THÔNG TIN NGÀY THI, ĐỊA ĐIỂM THI

Thời gian Địa điểm	Đợt 1 Sáng Chủ Nhật, 27/3/2022	Đợt 2 Sáng Chủ nhật, 22/5/2022
Miền Trung	Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bình Thuận	Đà Nẵng, Khánh Hòa
Đông Nam Bộ	Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa- Vũng Tàu	Thành phố Hồ Chí Minh
Tây Nam Bộ	Bến Tre, Bạc Liêu, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ	An Giang

2. MỘT SỐ MỐC THỜI GIAN CHÍNH KỲ THI

	Các mốc thời gian	Đợt 1	Đợt 2
Đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển	Mở đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển ĐGNL	28/1/2022	06/4/2022
	Kết thúc đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển	28/2/2022	25/4/2022
	Thông báo Giấy báo dự thi ĐGNL	19/3/2022	14/5/2022
	Tổ chức thi ĐGNL	27/3/2022	22/5/2022
	Thông báo kết quả thi	05/4/2022	29/5/2022
	Thí sinh nhận Giấy báo điểm	Từ ngày 12/4/2022	Từ ngày 06/6/2022
Công bố kết quả xét tuyển bằng kết quả thi ĐGNL	dự kiến trước 05/6/2022 (trước kỳ thi THPT 2022) đối với các đơn vị trong ĐHQG-HCM.		
Nhập học bằng kết quả thi ĐGNL	Theo thông báo của đơn vị		





Danh sách các đơn vị tham gia Hệ thống đăng ký xét tuyển

<https://thinangluc.vnuhcm.edu.vn>

Stt	Mã tuyển sinh của đơn vị	Đơn vị tham gia Hệ thống ĐKXT kết quả thi ĐGNL trực tuyến
A. CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA ĐHQG-HCM		
1	QSB	Trường Đại học Bách khoa
2	QST	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
3	QSX	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
4	QSK	Trường Đại học Kinh tế - Luật
5	QSC	Trường Đại học Công nghệ Thông tin
6	QSQ	Trường Đại học Quốc tế
7	QSP	Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre
8	QSY	Khoa Y ĐHQG-HCM
9	QSA	Trường ĐH An Giang
10	QSH	Khoa Chính trị-Hành chính
B. CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOÀI ĐHQG-HCM		
1.	BVU	Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu
2.	BMU	Trường Đại học Buôn Ma Thuột
3.	MIT	Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
4.	DSG	Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn
5.	DKC	Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh
6.	IUH	Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh
7.	DCT	Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh
8.	SPD	Trường Đại học Đồng Tháp
9.	GDU	Trường Đại học Gia Định
10.	DHV	Trường Đại học Hùng Vương TP. Hồ Chí Minh
11.	DLA	Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An
12.	UEF	Trường Đại học Kinh tế- Tài chính TP. Hồ Chí Minh
13.	KCC	Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ
14.	UKH	Trường Đại học Khánh Hoà
15.	DNC	Trường Đại học Nam Cần Thơ
16.	TSN	Trường Đại học Nha Trang
17.	NTT	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Stt	Mã tuyển sinh của đơn vị	Đơn vị tham gia Hệ thống ĐKXT kết quả thi ĐGNL trực tuyến
18.	DPQ	Trường Đại học Phạm Văn Đồng
19.	DPT	Trường Đại học Phan Thiết
20.	DPY	Trường Đại học Phú Yên
21.	DQT	Trường Đại học Quang Trung
22.	EIU	Trường Đại học Quốc tế Miền Đông
23.	SIU	Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn
24.	SGD	Trường Đại học Sài Gòn
25.	SPK	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh
26.	VLU	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
27.	DMS	Trường Đại học Tài chính- Marketing
28.	DTM	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh
29.	TTU	Trường Đại học Tân Tạo
30.	DTD	Trường Đại học Tây Đô
31.	TTN	Trường Đại học Tây Nguyên
32.	TTG	Trường Đại học Tiền Giang
33.	DTT	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
34.	TBD	Trường Đại học Thái Bình Dương
35.	TDM	Trường Đại học Thủ Dầu Một
36.	DVT	Trường Đại học Trà Vinh
37.	DVL	Trường Đại học Văn Lang
38.	DYD	Trường Đại học Yersin Đà Lạt
C. CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGOÀI ĐHQG-HCM		
1.	CMN	Trường Cao đẳng Miền Nam
2.	SGC	Trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định

- Danh sách này sẽ được cập nhật khi có thêm đơn vị sử dụng chung hệ thống đăng ký xét tuyển.
- Đối với những Trường ĐH, CĐ có sử dụng kết quả thi ĐGNL ĐHQGHCM để tuyển sinh nhưng không có trong danh sách này, thí sinh cần xem thông tin do nhà trường công bố để biết cách đăng ký nguyện vọng xét tuyển.



Danh sách các đơn vị đăng ký sử dụng kết quả thi ĐGNL ĐHQG-HCM*

(*): Danh sách chỉ bao gồm các đơn vị chính thức có gửi công văn cho ĐHQG-HCM, ngoài ra còn các đơn vị khác đã chủ động sử dụng kết quả thi ĐGNL của ĐHQG-HCM để xét tuyển sinh.

Stt	Đơn vị sử dụng kết quả thi ĐGNL	TỔNG
A. CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA ĐHQG-HCM		10
1	Trường Đại học Bách khoa	
2	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	
3	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	
4	Trường Đại học Kinh tế - Luật	
5	Trường Đại học Công nghệ Thông tin	
6	Trường Đại học Quốc tế	
7	Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre	
8	Khoa Y ĐHQG-HCM	
9	Trường ĐH An Giang	
10	Khoa Chính trị-Hành chính	
B. CÁC ĐƠN VỊ ĐẠI HỌC NGOÀI HỆ THỐNG ĐHQG-HCM		67
1.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Bách khoa	
2.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền Thông Việt Hàn	
3.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Kinh tế	
4.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Ngoại ngữ	
5.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Sư phạm	
6.	Đại học Đà Nẵng – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật	
7.	Đại học Đà Nẵng – Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt – Anh	
8.	Học Viện Hàng không Việt Nam	
9.	Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu	
10.	Trường Đại học Bạc Liêu	
11.	Trường Đại học Bình Dương	
12.	Trường Đại học Buôn Ma Thuột	
13.	Trường Đại học Công nghệ Miền Đông	
14.	Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn	
15.	Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh	

Stt	Đơn vị sử dụng kết quả thi ĐGNL	TỔNG
16.	Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh	
17.	Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh	
18.	Trường Đại học Cửu Long	
19.	Trường Đại học Đà Lạt	
20.	Trường Đại học Đồng Tháp	
21.	Trường Đại học Gia Định	
22.	Trường Đại học Giao thông vận tải – Phân hiệu tại TP. Hồ Chí Minh	
23.	Trường Đại học Hoa Sen	
24.	Trường Đại học Hùng Vương TP. Hồ Chí Minh	
25.	Trường Đại học Kiên Giang	
26.	Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	
27.	Trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh	
28.	Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	
29.	Trường Đại học Kinh tế- Tài chính TP. Hồ Chí Minh	
30.	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	
31.	Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ	
32.	Trường Đại học Khánh Hoà	
33.	Trường Đại học Lạc Hồng	
34.	Trường Đại học Lâm nghiệp – Phân hiệu tại tỉnh Đồng Nai	
35.	Trường Đại học Nam Cần Thơ	
36.	Trường Đại học Nông lâm TP. Hồ Chí Minh	
37.	Trường Đại học Ngân hàng	
38.	Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học	
39.	Trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở II- TP. Hồ Chí Minh	
40.	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	
41.	Trường Đại học Nha Trang	
42.	Trường Đại học Phạm Văn Đồng	
43.	Trường Đại học Phan Châu Trinh	
44.	Trường Đại học Phan Thiết	
45.	Trường Đại học Phú Yên	
46.	Trường Đại học Quang Trung	

Stt	Đơn vị sử dụng kết quả thi ĐGNL	TỔNG	
47.	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng		
48.	Trường Đại học Quốc tế Miền Đông		
49.	Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn		
50.	Trường Đại học Quy Nhơn		
51.	Trường Đại học Sài Gòn		
52.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh		
53.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long		
54.	Trường Đại học Tài chính- Marketing		
55.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh		
56.	Trường Đại học Tân Tạo		
57.	Trường Đại học Tây Đô		
58.	Trường Đại học Tây Nguyên		
59.	Trường Đại học Tiền Giang		
60.	Trường Đại học Tôn Đức Thắng		
61.	Trường Đại học Thái Bình Dương		
62.	Trường Đại học Thủ Dầu Một		
63.	Trường Đại học Trà Vinh		
64.	Trường Đại học Văn Hiến		
65.	Trường Đại học Văn Lang		
66.	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung		
67.	Trường Đại học Yersin Đà Lạt		
C. CÁC ĐƠN VỊ CAO ĐẲNG NGOÀI HỆ THỐNG ĐHQG-HCM			5
1.	Trường Cao đẳng Miền Nam		
2.	Trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định		
3.	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng		
4.	Trường Cao đẳng Quốc tế TPHCM		
5.	Trường Cao đẳng Viễn Đông		

